

Số: 3468/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở
tỉnh Sơn La đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Nhà ở về phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 612/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh về điều chỉnh nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 223/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Sơn La đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Sơn La đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 851/TTr-SXD ngày 30 tháng 12 năm 2025, Báo cáo thẩm định số 1329/BC-SXD ngày 19 tháng

12 năm 2025; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 1125/BC-VPUB ngày 31 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Sơn La đến năm 2030 với những nội dung chính như sau.

1. Quan điểm phát triển nhà ở

Việc phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Sơn La tuân thủ chặt chẽ những quan điểm của Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đã được nêu trong Quyết định 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; ngoài ra có bổ sung thêm một số quan điểm phù hợp với đặc điểm của tỉnh Sơn La cụ thể sau:

- Phát triển nhà ở là một trong những nội dung quan trọng của chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phù hợp với đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và Nhà nước; các quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch đô thị và nông thôn của tỉnh.

- Chương trình phát triển nhà ở đảm bảo phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia và Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; tuân thủ quy hoạch đô thị và nông thôn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Phát triển nhà ở là trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cộng đồng xã hội và của người dân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu của Trung ương và địa phương để phát triển và hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người thu nhập thấp và người nghèo gặp khó khăn về nhà ở nhằm góp phần ổn định chính trị, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển đô thị, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại.

- Đa dạng hoá sản phẩm nhà ở để phù hợp với nhu cầu của mọi đối tượng trong xã hội, khuyến khích xây dựng nhà ở để cho thuê mua, nhà ở bán trả dần; phát triển nhà ở phải kết hợp giữa xây mới và cải tạo, giữa hiện đại với giữ gìn bản sắc địa phương.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển nhà ở, đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà nước, chủ đầu tư và người dân trong phát triển nhà ở.

- Phát triển nhà ở trên cơ sở sử dụng tiết kiệm các nguồn lực, đặc biệt là tài nguyên đất đai; phải bảo đảm an toàn và đáp ứng các điều kiện về chất lượng xây dựng, kiến trúc, cảnh quan, tiện nghi và môi trường; đủ khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, thảm họa thiên tai.

2. Nhu cầu phát triển nhà ở

TT	Loại nhà ở	Dự kiến đến năm 2030	
		Số căn	Diện tích (m ²)
1	Nhà ở thương mại	12.853	3.213.264
2	Nhà ở xã hội	4.000	230.680
2.1	<i>Nhà lưu trú cho công nhân</i>	<i>466</i>	<i>18.640</i>
2.2	<i>Nhà ở xã hội (không bao gồm lưu trú công nhân)</i>	<i>3.534</i>	<i>212.040</i>
3	Nhà ở công vụ	464	27.840
4	Nhà ở do người dân tự xây	38.421	5.507.388
4.1	<i>Nhà ở cho người có công với Cách mạng, thân nhân liệt sĩ</i>	<i>858</i>	<i>51.480</i>
4.2	<i>Nhà ở cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, nhà ở cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo</i>	<i>2.212</i>	<i>132.720</i>
4.3	<i>Nhà ở người dân tự xây dựng trên đất tái định cư</i>	<i>205</i>	<i>51.250</i>
4.4	<i>Nhà ở riêng lẻ do các hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư xây dựng</i>	<i>35.146</i>	<i>5.271.938</i>
Tổng		55.738	8.979.172

3. Mục tiêu phát triển nhà ở

Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh đến năm 2030 đạt khoảng 25,87 m² sàn/người. Trong đó, diện tích sàn nhà ở bình quân tại đô thị đạt khoảng 32,95 m² sàn/người, diện tích sàn nhà ở bình quân tại nông thôn đạt khoảng 23,49 m² sàn/người; diện tích sàn nhà ở tối thiểu 12 m² sàn/người phù hợp với mục tiêu của Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia.

Tổng diện tích sàn nhà ở toàn tỉnh đến năm 2030 đạt khoảng 38.261.489 m² sàn; diện tích sàn nhà ở tăng thêm khoảng 8.979.172 m², cụ thể:

- Nhà ở thương mại: Khoảng 3.213.264 m² sàn;
- Nhà ở xã hội: Khoảng 230.680 m² sàn;
- Nhà ở công vụ: Khoảng 27.840 m² sàn;
- Nhà ở do nhân dân tự đầu tư xây dựng: Khoảng 5.507.388 m² sàn.

Chất lượng nhà ở toàn tỉnh: Nhà ở phát triển mới phải đảm bảo chất lượng từ bán kiên cố trở lên.

4. Quỹ đất phát triển nhà ở

Nhu cầu đất ở để xây dựng nhà ở đến năm 2030 khoảng 1.210 ha.

TT	Loại nhà ở	Diện tích sàn nhà ở đến năm 2030 (m ²)	Quỹ đất phát triển nhà ở đến 2030 (ha)
----	------------	--	--

TT	Loại nhà ở	Diện tích sàn nhà ở đến năm 2030 (m²)	Quỹ đất phát triển nhà ở đến 2030 (ha)
1	Nhà ở thương mại	3.213.264	565,59
2	Nhà ở xã hội	230.680	15,9
2.1	<i>Nhà ở lưu trú cho công nhân</i>	<i>18.640</i>	<i>1,20</i>
2.2	<i>Nhà ở xã hội</i>	<i>212.040</i>	<i>14,70</i>
3	Nhà ở công vụ	27.840	2,65
4	Nhà ở do người dân tự xây (nhà ở riêng lẻ)	5.507.388	625,9
4.1	<i>Nhà ở cho người có công với Cách mạng, thân nhân liệt sĩ</i>	<i>51.480</i>	<i>4,90</i>
4.2	<i>Nhà ở cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, nhà ở cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo</i>	<i>132.720</i>	<i>12,64</i>
4.3	<i>Nhà ở người dân tự xây dựng trên đất tái định cư</i>	<i>51.250</i>	<i>5,86</i>
4.4	<i>Nhà ở riêng lẻ do các hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư xây dựng</i>	<i>5.271.938</i>	<i>602,50</i>
Tổng		8.979.172	1.210

5. Nhu cầu nguồn vốn phát triển nhà ở

Tổng nguồn vốn để phát triển nhà ở đến năm 2030 khoảng 69.910 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước (*hỗ trợ nhà ở cho người có công với Cách mạng, thân nhân liệt sĩ ; Nhà ở cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, nhà ở cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo*): 2.917 tỷ đồng;

- Vốn ngoài ngân sách nhà nước: 66.993 tỷ đồng.

6. Các nhóm giải pháp chính thực hiện

6.1. Hoàn thiện thể chế, chính sách về nhà ở

- Nghiên cứu, rà soát, bổ sung, xây dựng chính sách theo thẩm quyền nhằm thúc đẩy việc thực hiện Chương trình phát triển nhà ở phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở thương mại và nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu ở của người dân.

6.2. Giải pháp về quy hoạch, quỹ đất

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý xây dựng, phát triển nhà ở theo quy hoạch tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Khi lập quy hoạch đô thị và nông thôn, khu nhà ở mới phải bảo đảm

nguyên tắc sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm, tận dụng hiệu quả hệ thống hạ tầng hiện có, gắn kết chặt chẽ giữa khu vực phát triển mới và đô thị hiện có; bảo đảm sự đồng bộ và hoàn thiện về hệ thống các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ đô thị, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

- Ban hành các quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn làm cơ sở cho công tác quản lý phát triển nhà ở đúng quy hoạch và thiết kế được duyệt.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh về chính sách đất đai để khai thác có hiệu quả quỹ đất, tránh lãng phí.

- Dành quỹ đất cho việc phát triển nhà ở đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung đô thị và nông thôn và quy hoạch phân khu đã được phê duyệt, trong đó đặc biệt quan tâm tới quỹ đất, quỹ nhà ở để bố trí tái định cư và chủ động trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị và các công trình, dự án trọng điểm khác trên địa bàn.

- Rà soát các dự án có sử dụng đất nhưng chậm triển khai, để hoang hóa, sử dụng sai mục đích, lãng phí đất đai; trên cơ sở đó phối hợp với cơ quan liên quan xem xét, hướng dẫn xử lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật khác liên quan để đưa quỹ đất vào sử dụng hiệu quả, định hướng phát triển phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội.

6.3. Nâng cao năng lực phát triển nhà ở theo dự án

- Nâng cao năng lực phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức tài chính và cộng đồng để triển khai xây dựng nhà ở theo quy hoạch, kế hoạch và quyết định phê duyệt, thúc đẩy phát triển nhà ở hiện đại, văn minh và bền vững.

- Đồng bộ công tác quy hoạch, chính sách pháp luật liên quan đến đầu tư xây dựng để rút ngắn thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp triển khai dự án phát triển nhà ở. Trong thẩm quyền, UBND tỉnh xem xét ban hành cơ chế ưu đãi về thuế, tín dụng và đất đai đối với các dự án nhà ở xã hội, nhà ở lưu trú cho công nhân trong khu công nghiệp.

- Nâng cao năng lực doanh nghiệp bất động sản, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết, hợp tác để chia sẻ nguồn lực, công nghệ và phát triển nhà ở theo xu hướng xanh, bền vững, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, thiết kế tiết kiệm năng lượng nhằm nâng cao chất lượng sống cho cư dân.

6.4. Giải pháp phát triển nhà ở theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia

Cụ thể hóa mục tiêu Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 và lồng ghép trong Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Sơn La đến năm 2030 đồng bộ với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, chương trình phát triển đô thị. Nguyên tắc triển khai là bảo đảm bền vững, tiếp cận bao trùm, phù hợp đặc thù địa phương và khả năng cân đối nguồn lực. Ưu tiên các phân khúc nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở cho người thu nhập

thấp, cải thiện chất lượng nhà ở.

6.5. Giải pháp về nguồn vốn và thuế

- Bố trí hợp lý nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách, cho các chương trình mục tiêu về nhà ở.

- Huy động nguồn vốn xã hội hóa để phát triển nhà ở thông qua nhiều hình thức như: huy động vốn của doanh nghiệp, huy động từ ngân hàng, các tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư phát triển địa phương, cổ phiếu, trái phiếu và các nguồn vốn hợp pháp khác, nhằm tạo lập hệ thống tài chính nhà ở vận hành ổn định, dài hạn và giảm phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước.

- Có cơ chế chính sách và bố trí nguồn kinh phí hằng năm để ưu đãi, khuyến khích và hỗ trợ các cá nhân, tổ chức nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ mới trong thiết kế, thi công các loại hình nhà ở thân thiện với môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; khuyến khích nghiên cứu và sản xuất vật liệu xây dựng mới trong xây dựng nhà ở trên địa bàn đặc biệt cần có cơ chế bắt buộc đối với các công trình xây dựng mới về sử dụng vật liệu thân thiện môi trường giảm tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu.

6.6. Giải pháp cải cách thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong việc đầu tư xây dựng nhà ở theo hướng đơn giản hóa thủ tục, dễ thực hiện và rút ngắn thời gian, phát huy tích cực vai trò của Bộ phận một cửa, một cửa liên thông, kịp thời xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc chấp thuận chủ trương, cho phép đầu tư, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, giao đất, cấp phép xây dựng... nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư thực hiện nhanh chóng các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị và khu dân cư trên địa bàn.

- Tạo điều kiện về thủ tục cấp phép xây dựng, giảm thiểu thời gian thực hiện các thủ tục để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển nhà ở. Bổ sung cơ chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan, rà soát các dự án không khả thi và xử lý triệt để tình trạng không phép, trái phép.

- Nghiên cứu cắt giảm các thủ tục, thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, xây dựng, bất động sản; Thủ tục hành chính cần cải cách theo hướng phát triển công nghệ 4.0, chuyển đổi số.

6.7. Giải pháp phát triển thị trường bất động sản

- Tăng cường kiểm soát hoạt động của các sàn giao dịch bất động sản trong đó có hoạt động giao dịch kinh doanh nhà ở; góp phần quản lý thông tin giao dịch bất động sản, tăng tính công khai, minh bạch và bảo vệ quyền lợi người dân khi kinh doanh bất động sản thông qua các sàn giao dịch bất động sản theo hướng: khuyến khích việc giao dịch kinh doanh bất động sản qua sàn để công khai, minh bạch; các nhà ở, bất động sản có sẵn, đã được cấp giấy chứng nhận không bắt buộc thực hiện giao dịch qua sàn.

- Tăng cường kiểm soát hoạt động môi giới bất động sản trong đó có hoạt động môi giới kinh doanh nhà ở của các tổ chức, cá nhân theo hướng: nâng cao

trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đối với cá nhân hành nghề môi giới bất động sản (*chuẩn hóa việc đào tạo, thi sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề*); các cá nhân hành nghề môi giới bất động sản đăng ký, tham gia hoạt động để có tổ chức quản lý (*hoạt động theo doanh nghiệp, văn phòng, hội...*).

- Theo dõi chặt chẽ, kịp thời, nắm bắt thông tin, tình hình diễn biến của thị trường và thực hiện các biện pháp xử lý kịp thời để bình ổn thị trường, không để xảy ra tình trạng sốt giá và “bong bóng” bất động sản trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra đồng thời xử lý nghiêm với các trường hợp vi phạm về pháp luật về kinh doanh bất động sản, pháp luật về đất đai, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan (*nếu có*).

6.8. Các nhóm giải pháp khác

6.8.1. Giải pháp kỹ thuật, phòng chống thiên tai cho nhà ở

- Nhà ở xây dựng mới, cải tạo phải đảm bảo đạt chất lượng từ bán kiên cố trở lên, sử dụng vật liệu bền chắc, móng, tường, mái đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện địa phương.

- Đối với vùng có nguy cơ sạt lở, lũ quét, ngập lụt, công trình nhà ở phải thiết kế nền cao, móng, tường, mái bằng vật liệu chịu lực tốt, có biện pháp gia cố, giằng chống, xây kè chắn đất, lắp đặt hệ thống chống sét, kiểm tra hệ thống điện, thoát nước thường xuyên.

- Xây dựng các công trình công cộng như nhà cộng đồng, trụ sở, các cơ sở y tế, giáo dục, văn hoá, ... kết hợp chức năng phòng, chống lũ, lụt để di dời các hộ dân đến ở trong thời gian có lũ, lụt, thiên tai xảy ra.

6.8.2. Giải pháp phát triển nhà ở khu vực miền núi

- Lựa chọn địa điểm trên cao, cách xa các con suối, sông để xây dựng nhà ở; hướng nhà bố trí xuôi theo hướng thoát nước lũ. Kiến trúc nhà giảm thiểu tối đa khả năng cản dòng nước lũ. Kết cấu theo tiêu chí 3 cứng, gia cố vững từ móng, thân đến mái.

- Xây dựng nhà ở theo nguyên tắc chống sạt lở, phù hợp với địa hình, bố trí nằm ngang theo đường đồng mức, kết hợp bố trí tường hướng dòng, hào thu thoát nước, tránh xói nước trực tiếp vào công trình.

(Có Thuyết minh tổng hợp kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

- Thực hiện công bố Chương trình và chuyển giao hồ sơ cho các cơ quan quản lý theo quy định; tham mưu tổ chức lập Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030 để làm cơ sở thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường, các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở; hướng dẫn, đôn đốc, giải quyết hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với trường

hợp vượt thẩm quyền; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

3.1. Tổ chức, chỉ đạo triển khai Chương trình phát triển nhà ở và thực hiện quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn.

3.2. Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng lập Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Sơn La giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở Chương trình phát triển nhà ở đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3.3. Rà soát và lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở định hướng, phát triển nhà ở trên địa bàn.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực X; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đảng ủy - HĐND - UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Lưu: VT, KT, Giang26b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Tiến